

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP Cao Lãnh, ngày 18 tháng 12 năm 2020

Số: 08/2020/QĐST-DS.

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Đình Đoan Hùng;

2/ Ông Nguyễn Hồng Thơ.

Căn cứ vào các Điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét thấy: Tại phiên tòa, nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan rút toàn bộ yêu cầu độc lập quy định tại điểm a khoản 2 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 113/2014/TLST - DS, ngày 23/4/2014, về việc “Tranh chấp về dân sự quyền sử dụng đất, hợp đồng dân sự chuyển nhượng quyền sử dụng đất” giữa:

- **Nguyên đơn:** Lữ Bá T, địa chỉ: Tổ A, khóm TA, phường HT, thành phố C, Đồng Tháp.

- **Bị đơn:** Lữ Ngọc H, sinh năm 1923 (Đã chết).

Địa chỉ: Số A/B, đường TL, phường PT, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn: Lữ Phương L, địa chỉ: Số VB, đường NHK, ấp HL, xã HA, thành phố C, Đồng Tháp; Ngô Thị Thu Th; Ngô Quốc A, Ngô Quốc Tr, cùng địa chỉ: Số M/N, đường TL, phường PTh, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bà Th, ông Tr: Lữ Trân C, sinh năm 1986, địa chỉ: Tổ A, khóm TA, phường HT, thành phố C, Đồng Tháp, là đại diện theo ủy quyền.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Lê Thành C, sinh năm 1964, địa chỉ: Số SS, đường PĐ, phường MP, thành phố C, Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp: Trần Điền A sinh năm 1969, địa chỉ: Tổ HG, Khóm K, phường L, thành phố C, Đồng Tháp, là đại diện theo ủy quyền.

2/ Huỳnh Thị V, sinh năm 1966, địa chỉ: Số SS, đường PĐ, phường MP, thành phố C, Đồng Tháp;

Người đại diện hợp pháp: Trần Điền A sinh năm 1969, địa chỉ: Tổ HG, Khóm K, phường L, thành phố C, Đồng Tháp, và Nguyễn Cao H, sinh năm 1994, địa chỉ: Ấp N, xã AP, huyện TB, Đồng Tháp, là đại diện theo ủy quyền.

3. Ủy ban nhân dân thành phố C, địa chỉ: Số A, đường B, phường D, thành phố C, Đồng Tháp.

4. Trần Điền A, sinh năm 1969 địa chỉ: Tổ HG, Khóm K, phường L, thành phố C, Đồng Tháp.

5. Phạm Thị U, sinh năm 1950;

6. Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1968;

7. Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1993;

8. Trần Thị Mỹ K, sinh năm 1999;

Cùng địa chỉ: Tổ HG, Khóm K, phường L, thành phố C, Đồng Tháp.

9. Trần Văn Đ, sinh năm 1967.

10. Trần Lê Ngân D, sinh năm 1997.

11. Lê Hải Tr.

Cùng địa chỉ: Số Y, đường PKK, phường MP, thành phố C, Đồng Tháp.

12. Phạm Tấn Tr, sinh năm 1949.

13. Phạm Quốc T, sinh năm 1977.

14. Phạm Thị Bích L, sinh năm 1977.

15. Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm 1953.

Cùng địa chỉ: Số B, đường TT, phường K, thành phố C, Đồng Tháp.

16. Trần Thanh A, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Số GG, đường NSL, phường L, thành phố C, Đồng Tháp.

17. Huỳnh Thế Ph, sinh năm 1953, địa chỉ: Số AA, đường CMT, phường N, thành phố C, Đồng Tháp.

18/ Nguyễn Thị Tuyết M;

19/ Lê Minh T, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Số GG, đường NVT, Tổ L, ấp G, xã MT, thành phố C, Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của ông T: Nguyễn Cao H, sinh năm 1994, địa chỉ: địa chỉ: Ấp N, xã AP, huyện TB, Đồng Tháp, là đại diện theo ủy quyền.

20/ Đỗ Kim L, sinh năm 1960, địa chỉ: Số LL, đường NVT, phường K, thành phố C, Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp: Phan Thanh T, sinh năm 1957, địa chỉ: Số LL, đường NVT, phường K, thành phố C, Đồng Tháp và Nguyễn Cao H, sinh năm 1994, địa chỉ: Ấp N, xã AP, huyện TB, Đồng Tháp, là đại diện theo ủy quyền.

21/ Võ Thị Ngọc D, sinh năm 1969.

22/ Nguyễn Tấn Ph, sinh năm 1991.

23/ Nguyễn Tấn Sinh H, sinh năm 1999.

24/ Nguyễn Tấn D, sinh năm 1963.

Người đại diện hợp pháp của bà D, anh Ph, anh H: Nguyễn Tấn D, là đại diện theo ủy quyền.

Cùng địa chỉ: Tổ YY, Khóm MT, thị trấn MT, huyện C, Đồng Tháp.

25/ Tô Thị H, sinh năm 1946.

26/ Thái Văn V, sinh năm 1942.

27/ Thái Văn Q, sinh năm 1970.

28/ Lâm Ngọc H, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: Số AA, đường A/B, tổ H, phường K, thành phố C, Đồng Tháp.

29/ Thái Thị Thu H, sinh năm 1974, địa chỉ: Số H, đường LQĐ, Phường K, thành phố C, Đồng Tháp.

30/ Phạm Triết L, địa chỉ: Trường tiểu học THĐ, thành phố L, An Giang;

31/ Trần Thị T, sinh năm 1966, địa chỉ: Số A, ấp AT, xã MAHB, huyện L, Đồng Tháp.

32/ Nguyễn Kim L, sinh năm 1957;

33/ Lữ Thanh L, sinh năm 1988;

34/ Lữ Xuân M, sinh năm 1993;

35/ Lữ Hồng Đ, sinh năm 1990;

36/ Lữ Bá L, sinh ngày 30/7/2000;

Người đại diện hợp pháp của bà L, anh L, chị M, chị Đ, anh L: Ông Lữ Bá T, là đại diện theo ủy quyền.

Cùng địa chỉ: Tổ A, khóm TA, phường HT, thành phố C, Đồng Tháp.

38/ Nguyễn Thái Kh, sinh năm 1964, địa chỉ: Số DD, đường LVT, phường H, thành phố C, Đồng Tháp.

39/ Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1962;

40/ Trần Thanh H, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Số LL, đường NSL, phường N, thành phố C, Đồng Tháp.

Hoàn trả lại đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ kèm theo cho đương sự nếu có yêu cầu (nhận tại Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh).

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Nguyên đơn có quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về án phí: Hoàn trả cho ông Lữ Bá T tiền tạm ứng án phí đã nộp 7.500.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 021955, ngày 18/4/2014, biên lai số 035092, ngày 22/9/2015, biên lai số 08132, ngày 18/11/2016 và biên lai số 13318, ngày 11/4/2017 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp. Hoàn trả cho ông Nguyễn Tấn D tiền tạm ứng án phí 662.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí số 039937, ngày 02/3/2016 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Hồng Đ tiền tạm ứng án phí 336.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí số 02035, ngày 14/3/2016 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp. Hoàn trả cho bà Đỗ Kim L tiền tạm ứng án phí 243.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí số 02223, ngày 19/5/2016 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

- Về chi phí xem xét, thẩm định và định giá: Nguyên đơn đã tạm ứng số tiền 3.762.000 đồng, nguyên đơn phải chịu.

- Về chi phí giám định: Nguyên đơn đã tạm ứng số tiền 14.725.000 đồng, nguyên đơn phải chịu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Tấn D đã tạm ứng số tiền 1.200.000 đồng, ông D phải chịu.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định

hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TPCL;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Tấn Hiếu